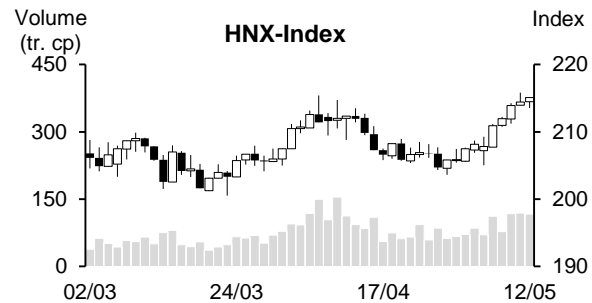
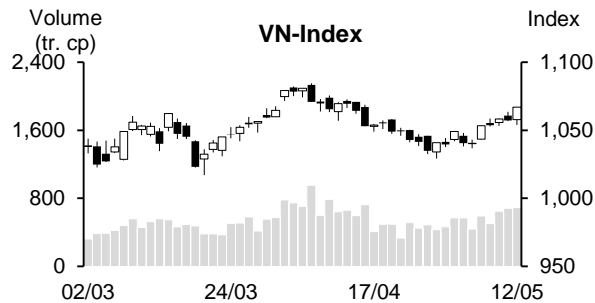


Ngày	Thứ 2 08/05	Thứ 3 09/05	Thứ 4 10/05	Thứ 5 11/05	Thứ 6 12/05	Trung bình
VN-Index	1,053.44	1,053.77	1,058.26	1,057.12	1,066.90	1,057.90
Thay đổi +/-	13.13	0.33	4.49	-1.14	9.78	5.32
Thay đổi %	1.26%	0.03%	0.43%	-0.11%	0.93%	0.51%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	591.39	502.65	650.84	681.66	688.71	623.05
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	9,245.95	8,043.47	9,829.15	10,798.53	11,120.97	9,807.61
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-12.58	-229.82	-27.49	123.83	1.37	-28.94
VN30	1,049.72	1,049.67	1,054.99	1,054.93	1,066.44	1,055.15
Thay đổi +/-	11.26	-0.05	5.32	-0.06	11.51	5.60
Thay đổi %	1.08%	0.00%	0.51%	-0.01%	1.09%	0.53%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	147.61	104.95	124.33	129.17	168.13	134.84
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	3,220.12	2,427.40	2,902.01	2,882.49	4,001.76	3,086.76
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	136.56	-10.42	-58.41	95.97	-25.55	27.63
HNX-Index	210.92	211.95	213.89	214.41	215.10	213.25
Thay đổi +/-	3.12	1.03	1.94	0.52	0.69	1.46
Thay đổi %	1.50%	0.49%	0.91%	0.24%	0.32%	0.69%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	111.64	77.40	117.58	118.78	117.08	108.49
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,398.58	1,176.16	1,504.49	1,714.28	1,545.06	1,467.71
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	0.90	-24.54	-1.37	16.82	4.04	-0.83



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần biến động tích cực trở lại với những phiên tăng điểm liên tiếp trước khi đóng cửa với mức cao nhất tuần. Lực cầu chiếm ưu thế ở hầu hết các nhóm ngành, đi kèm với đó là thanh khoản tăng vọt lên mức cao nhất trong 5 tuần qua cho thấy các nhà đầu tư đang có dấu hiệu tham gia thị trường trở lại. Trong đó, dẫn dắt chính cho đà tăng của chỉ số là những nhóm ngành trụ cột như ngân hàng, bất động sản, chứng khoán, thép. Bên cạnh đó, dòng tiền đầu cơ trong một thời gian dài lặng sóng cũng đã có một tuần giao dịch bùng nổ với khá nhiều cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có mức tăng giá ấn tượng.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index đã có tuần tăng điểm khá ấn tượng với mức tăng theo tuần mạnh nhất từ giữa tháng 3. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã tăng khá tốt trong phiên cuối tuần, hình thành nên nền tăng cô đặc kèm khối lượng tăng cao với dòng tiền lan tỏa khá tốt. Nhưng phiên tăng này đã kéo chỉ số về gần vùng kháng cự 1075-1085, đồng thời tỷ lệ cổ phiếu quá mua cũng tăng lên mức cao. Do đó, cần thận trọng với khả năng điều chỉnh trong tuần này. Chúng tôi cho rằng chỉ số có thể tiếp tục tăng nửa đầu tuần trước khi điều chỉnh trở lại về cuối tuần. Hỗ trợ có thể là vùng 1040-1050. Trường hợp nếu vượt được cản 1075-1085 thì sẽ có khả năng về vùng đỉnh cũ 1100-1120, nhưng chúng tôi chưa đánh giá cao kịch bản này.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng mạnh sau khoảng thời gian tích lũy, đóng cửa trở lại trên các đường MA trên đồ thị tuần. Trên đồ thị ngày, chỉ số cũng đang có dấu hiệu đi lên và tách ra khỏi chùm MA hội tụ đi ngang. Hiện chỉ số đang tiếp cận đỉnh cũ 215, và có khả năng sẽ vượt được vùng đỉnh này để hướng về đỉnh cũ 220-225 trong tuần này. Tại đây, khả năng sẽ có điều chỉnh trở lại. Nếu vượt được đỉnh này thì sẽ có cơ hội vượt được MA200 và kéo dài xu hướng tăng, nhưng hiện chúng tôi chưa đánh giá cao khả năng này.

HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số đều có khả năng tiếp diễn nhịp tăng trong nửa đầu tuần và điều chỉnh về cuối tuần khi đụng vùng kháng cự. Chiến lược chung nên canh bán dần với các vị thế lướt sóng. Với những nhà đầu tư ưa thích rủi ro và kỳ vọng vào việc dòng tiền vẫn sẽ phân hóa thì có thể cân nhắc tham gia với tỷ trọng thấp.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
DIG	20,650	8.40%	120,946,698
DXG	14,650	10.98%	110,994,581
VIX	10,000	13.77%	109,530,775
SSI	23,250	8.39%	108,100,133
NVL	13,700	1.11%	106,536,137

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	11,300	10.78%	124,052,295
CEO	27,000	10.20%	47,379,999
DDG	7,900	8.22%	29,221,821
PVS	26,300	4.78%	22,660,647
BII	1,200	20.00%	21,133,150

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SSI	23,250	8.39%	2,426.7
DIG	20,650	8.40%	2,356.9
HPG	22,350	4.20%	2,207.9
STB	26,800	7.41%	1,664.2
DXG	14,650	10.98%	1,561.6

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	11,300	10.78%	1,351.6
CEO	27,000	10.20%	1,225.2
PVS	26,300	4.78%	590.5
IDC	39,900	3.37%	484.9
MBS	17,700	1.14%	277.6

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

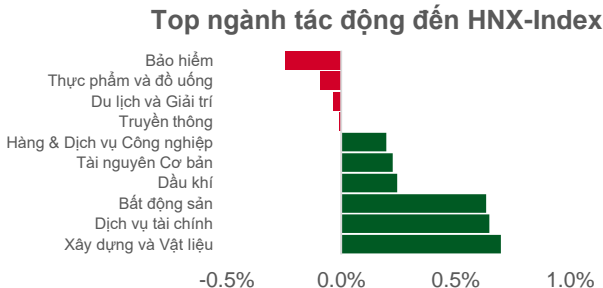
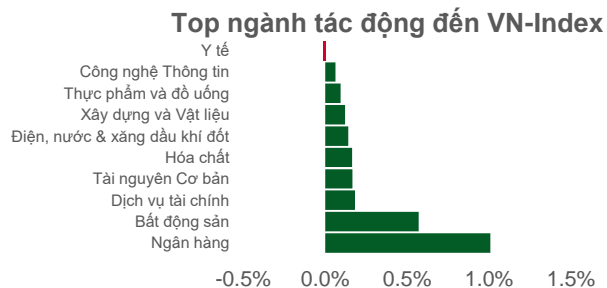
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	92,800	3.34%	0.34%
VHM	51,200	4.49%	0.23%
BID	45,000	3.57%	0.19%
HPG	22,350	4.20%	0.13%
GVR	16,800	8.39%	0.13%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SHS	11,300	10.78%	0.34%
CEO	27,000	10.20%	0.25%
PVS	26,300	4.78%	0.22%
IPA	13,500	20.54%	0.19%
IDC	39,900	3.37%	0.16%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

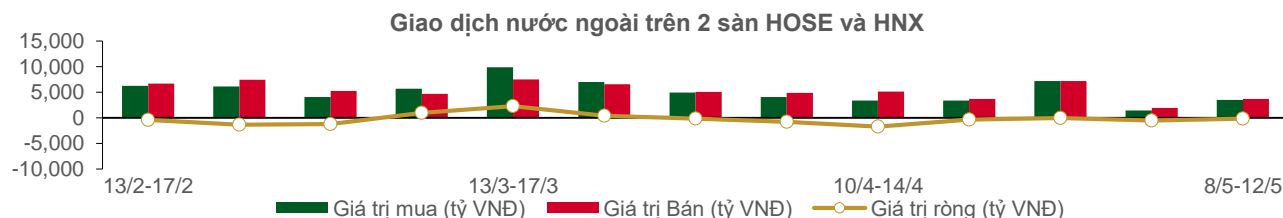
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SAB	163,900	-0.97%	-0.02%
SSB	31,000	-1.43%	-0.02%
HVN	12,400	-2.36%	-0.02%
DHG	108,300	-3.68%	-0.01%
BCM	77,500	-0.51%	-0.01%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PVI	48,400	-2.81%	-0.13%
HHC	68,500	-20.07%	-0.11%
KSF	40,200	-1.71%	-0.08%
PTI	30,000	-5.66%	-0.06%
VNR	25,000	-2.72%	-0.04%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	136.23	3,450.92	132.27	3,595.62	3.96	(144.69)
HNX	4.76	99.66	4.38	103.81	0.38	(4.15)
Tổng 2 sàn	140.99	3,550.58	136.65	3,699.43	4.34	(148.84)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SSI	23,250	8,710,600	195.49
HPG	22,350	6,628,000	144.94
VND	15,850	7,103,700	111.18
STB	26,800	3,993,900	104.89
VRE	28,150	1,724,000	48.10

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CEO	27,000	1,346,290	34.20
TNG	19,500	922,285	18.20
MBS	17,700	361,870	6.34
PLC	34,400	160,500	5.34
DDG	7,900	364,900	2.66

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CTG	28,400	(10,042,600)	(281.68)
DPM	33,300	(2,266,600)	(75.16)
VPB	19,750	(3,310,100)	(65.20)
GMD	49,100	(1,102,400)	(55.19)
HHV	13,600	(3,616,100)	(48.09)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	26,300	(1,018,600)	(26.50)
VCS	50,200	(373,837)	(18.76)
IDC	39,900	(232,810)	(9.15)
DTD	26,800	(273,986)	(5.54)
APS	15,300	(289,400)	(4.29)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912